

Số: 287 /TB-TTKN

Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2025

## THÔNG BÁO KẾT QUẢ

### Về việc chọn nhà cung cấp hóa chất, chất chuẩn và môi trường nuôi cấy vi sinh

Căn cứ Thông báo số 230/TB-TTKN ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm thành phố Cần Thơ về việc mua sắm hóa chất, chất chuẩn và môi trường nuôi cấy vi sinh.

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Khoa học Công nghệ cơ sở của Trung tâm ngày 26 tháng 6 năm 2025.

Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm thành phố Cần Thơ xin thông báo CÔNG TY TNHH HỢP CHẤT BA CHÍNH đạt yêu cầu trong việc lựa chọn nhà cung cấp.

Trung tâm xin thông báo để các nhà cung cấp được biết và mong muốn sẽ được hợp tác trong thời gian tiếp theo.

Trân trọng./. *ma*

#### Nơi nhận:

- Các nhà cung cấp;
- Ban Giám đốc, các phòng;
- Phòng HCQT-TCCB;
- Lưu VT.

*K* GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Liên Phương

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM  
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM



**NHÓM HÀNG: CHẤT CHUẨN**  
**Nhà cung cấp: CÔNG TY TNHH HỢP CHẤT BA CHÍN**

(Đính kèm Thông báo kết quả số 288/TB-TTKN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm thành phố Cần Thơ về việc chọn nhà cung cấp hóa chất, chất chuẩn và môi trường nuôi cấy vi sinh)

| Stt | Tên hàng<br>(Theo YCBG) | Tên hàng<br>(Theo NCC báo<br>giá) | Công thức<br>hóa học/ Tên<br>khoa học | Quy cách<br>đóng gói | Số<br>lượng | Tính năng kỹ<br>thuật    | Nguồn gốc/<br>Xuất xứ | Hạn dùng   | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------|----------------------|-------------|--------------------------|-----------------------|------------|------------|
| 1.  | Cinarizin               | Cinarizin                         | $C_{26}H_{28}N_2$                     | Lọ 120mg             | 10          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/11/2027 | Có<br>sẵn  |
| 2.  | Ginsenosid Rb1          | Ginsenosid Rb1                    | $C_{54}H_{92}O_{23}$                  | Lọ 10mg              | 01          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/06/2027 | Có<br>sẵn  |
| 3.  | Hydrocortison           | Hydrocortison                     | $C_{23}H_{32}O_6$                     | Lọ 60mg              | 02          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/12/2029 | Có<br>sẵn  |
| 4.  | Cefadroxil              | Cefadroxil                        | $C_{16}H_{17}N_3O_5S$                 | Lọ 120mg             | 04          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/05/2029 | Có<br>sẵn  |
| 5.  | Ethylparaben            | Ethylparaben                      | $C_9H_{10}O_3$                        | Lọ 120mg             | 03          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/12/2025 | Có<br>sẵn  |
| 6.  | Butylparaben            | Butylparaben                      | $C_{11}H_{14}O_3$                     | Lọ 120mg             | 03          | Định tính/ định<br>lượng | Việt Nam              | 30/09/2028 | Có<br>sẵn  |

**Tổng số: 06 mặt hàng.**

*Handwritten signature*